

Bản án số: **99/2020/HS-ST**

Ngày: 08/05/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thanh Tú

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lưu Văn Thiêm

2. Bà Phạm Lâm Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Anh Quang - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 05 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 80/2020/HS-ST ngày 27/03/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/QĐXX-ST ngày 27 tháng 04 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T (tên gọi khác: Không), sinh năm 1980 tại thành phố Hà Nội; ĐKNKTT và chỗ ở: Phòng 304, A10, tổ 33 phường N, quận C, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo định số 70-QĐ/UBKTQU ngày 20/3/2020 của Quận ủy Cầu Giấy); Con ông: Nguyễn Ngọc K; Con bà: Nguyễn Thị K1; bị cáo có vợ là: Phạm Thị H; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 14/12/2019; tạm giữ ngày 14/12/2019; hủy bỏ biện pháp tạm giữ ngày 23/12/2019; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 14/12/2019 tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số nhà 101 A11, đường 800A, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội phát hiện Nguyễn Ngọc T điều khiển xe máy Honda Click BKS: 29X5 – 3609 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Nguyễn Ngọc T thả từ tay trái xuống đất cạnh chỗ đứng 01 túi nilong chứa các hạt tinh thể màu trắng nhưng đã bị tổ công tác phát hiện thu giữ. Tại chỗ, T khai nhận tinh thể màu trắng trong túi nilong là “ma túy đá”, T khai mua về để sử dụng. Tổ công tác lập biên bản thu giữ, niêm phong tang vật và đưa T về trụ sở làm việc. Ngoài ra cơ quan công an còn thu giữ của T 01 điện thoại Samsung A20, sim số 0348321104; 01 xe máy Honda Click BKS: 29X5 – 3609.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Ngọc T khai nhận: T sử dụng ma túy đá từ năm 2018, qua các mối quan hệ xã hội T quen một người tên là H1, nhà ở phòng 206 A4, khu tập thể Đ, ngõ 56 phố D, phường M, quận C, thành phố Hà Nội. T khai đã mua ma túy của H1 nhiều lần. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 14/12/2019, T một mình điều khiển xe máy Honda Click BKS: 29X5 – 3609 đi từ nhà ở phòng 304 A10 tổ 33 phường N, quận C, thành phố Hà Nội đến nhà H1 để mua ma túy. Đến nơi, T dựng xe trước cửa nhà H1 rồi đi bộ vào cửa ngách gọi cửa và mua của H1 01 túi ma túy đá với giá 300.000 đồng. Mua xong, T cầm gói ma túy ở tay rồi đi xe máy tìm nơi sử dụng. Khi đi đến trước phòng 101 A11 đường 800A phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội thì bị lực lượng công an dừng xe kiểm tra, bắt giữ.

Xét nghiệm ma túy đối với Nguyễn Ngọc T cho kết quả âm tính.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Ngọc T tại phòng 304 A10 tổ 33 phường N, quận C, thành phố Hà Nội không thu được gì liên quan đến vụ án.

Theo kết luận giám định số 7991/KLGĐ – PC09 ngày 20/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,204 gam.

Quá trình xác minh, cơ quan cảnh sát điều tra đã dẫn giải T đến địa chỉ đã mua ma túy tại phòng 206 A4, khu tập thể Đ, ngõ 56 phố D, phường M, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xác định tại địa chỉ trên có Phan Văn H1 (sinh năm 1962, HKTT: phòng 206 A4, khu tập thể Đ, ngõ 56 phố D, phường M, quận C, thành phố Hà Nội), T nhận dạng qua ảnh xác định H1 là người bán ma túy cho T ngày 14/12/2019. Ngày 15/12/2019 Phan Văn H1 đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội bắt và bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can trong vụ án Mua bán trái phép chất ma túy, hiện đang bị tạm giam tại tạm giam số 1 Công an thành phố

Hà Nội. Phan Văn H1 khai không quen biết và không bán ma túy cho Nguyễn Ngọc T. H1 và T đều có đơn từ chối đối chất. Ngoài lời khai của T về việc mua ma túy của H1, không có tài liệu nào khác chứng minh hành vi bán ma túy của H1 cho T nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với H1 về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với chiếc xe máy Honda Click BKS: 29X5 – 3609 qua xác minh xác định chủ sở hữu đăng ký mang tên bà Phạm Thị K3 (sinh năm 1956; HKTT: Tổ 35 phường N, quận C, thành phố Hà Nội), được cấp giấy đăng ký sở hữu ngày 05/2/2007. Bà Phạm Thị K3 chết năm 2015. Chị Nguyễn Phạm C (sinh năm 1981; trú tại: số 9 tổ 6 cụm 1 phường P, quận T, thành phố Hà Nội), chị Nguyễn Trang D (sinh năm 1983; Trú tại: phường X, quận B, thành phố Hà Nội) là những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất bà K3 trình bày chiếc xe máy Honda Click BKS: 29 X5 – 3609 là tài sản của bà K3 khi còn sống sử dụng và đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Năm 2015 bà K3 đã cho chị Phạm Thị H (sinh năm 1985; Trú tại: tổ 33 phường N, quận C, thành phố Hà Nội) là cháu bà K3. Nay gia đình bà K3 xác định chiếc xe thuộc quyền sở hữu của chị H, gia đình không có ý kiến gì. Chị Phạm Thị H trình bày chị là cháu bà K3 và được bà cho chiếc xe máy trên từ năm 2015. Chiếc xe thuộc quyền sở hữu của chị, chị không biết Nguyễn Ngọc T mượn xe để đi mua ma túy. Chị đề nghị được nhận lại xe máy để sử dụng. Ngày 10/3/2020 cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Cầu Giấy đã trao trả chiếc xe máy cho chị H, chị H không có ý kiến gì.

Chiếc điện thoại Samsung A20 có sim số 0348321104 được xác định là tài sản cá nhân của T dùng để liên lạc cá nhân, không liên quan đến vụ án nên ngày 10/3/2020 cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Cầu Giấy đã trả lại cho T.

Tại bản cáo trạng số **79/CT-VKSCG** ngày 17/03/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố Nguyễn Ngọc T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 15 đến 18 tháng tù.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì chứa ma túy đã niêm phong.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc T khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo thừa nhận Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những lời khai của bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập, có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 14/12/2019 tại khu vực trước cửa số nhà 101 A11 đường 800A, phường N, quận C, thành phố Hà Nội, Nguyễn Ngọc T đã có hành vi tàng trữ 0,204 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy là chất độc được huỷ hoại sức khỏe con người và gây tác hại xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, là nguồn gốc gây nên nhiều tội phạm khác. Bị cáo là người đã trưởng thành, đã có gia đình, bản thân là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam. Bị cáo không những nhận thức được tác hại của ma túy mà còn phải là tấm gương cho gia đình, cộng đồng trong việc tuyên truyền, giáo dục tác hại của ma túy nhưng bị cáo lại mắc nghiện và có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự công cộng.

Xét nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là đối tượng nghiện ma túy. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian bằng hình phạt tù nghiêm khắc nhằm mục đích giáo dục, răn đe, tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện

ma túy và phòng ngừa chung trong cộng đồng. Thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/12/2019 đến ngày 23/12/2019 được trừ vào thời gian chấp hành bản án.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn, hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, nên miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

- Methamphetamine là chất ma túy bị cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Nguyễn Ngọc T 15 (mười lăm) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 14/12/2019 đến ngày 23/12/2019. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký của đối Nguyễn Ngọc T và chữ ký của giám định viên Lê Khắc N trên mép dán phong bì niêm phong, có chứa: tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,204 gam.

Hiện vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo Biên bản giao nhận vật chứng số 120 GN/THA-CA ngày 23/03/2020.

* Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Mục I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án năm 2009; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 3/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội;

- Công an Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- *Chi cục THA Dân sự Q. Cầu Giấy, TP HN;*
- *Sở tư pháp TP Hà Nội;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu.*

Tô Thanh Tú